

Số: 28/2025/QĐST-HNGĐ

Bắc Ninh, ngày 29 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 126/2025/TLST-HNGĐ ngày 21/7/2025 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, giữa:

* **Nguyên đơn:** Chị Ngô Thị H, sinh năm 2002

* **Bị đơn:** Anh Lê Văn D, sinh năm 2001

Đều địa chỉ: Thôn K, xã Đ, tỉnh Bắc Ninh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21/7/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Ngô Thị H và anh Lê Văn D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Ngô Thị H và anh Lê Văn D có 01 con chung là cháu Lê Kim N, sinh ngày 17/10/2021. Chị Ngô Thị H và anh Lê Văn D thoả thuận: Chị Ngô Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là cháu Lê Kim N, sinh ngày 17/10/2021.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Lê Văn D có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là 3.000.000 đồng/tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, thời điểm cấp dưỡng lần đầu là ngày 15/8/2025.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và đến hạn thực hiện việc cấp dưỡng như hai bên thỏa thuận, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không chịu thi hành hoặc thi hành không đầy đủ thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2, Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản: Chị Ngô Thị H và anh Lê Văn D không có, không đề nghị Toà án giải quyết.

- Về án phí: Chị Ngô Thị H nhận chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0002183 ngày 21/7/2025 tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 1 – Bắc Ninh. Xác nhận chị Ngô Thị H đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- Phòng THADS Khu vực 1 – Bắc Ninh;
- VKSND Khu vực 1 – Bắc Ninh;
- Các đương sự;
- UBND phường Phượng Sơn, tỉnh Bắc Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Hoa